

Số: 06

Ngày 08/02/2021

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

- Mọi hoạt động tại sân bay phải tuân thủ các quy định về an ninh, an toàn hàng không.
- Nhà ở của hộ gia đình dưới 3 tầng chủ đầu tư xây dựng được tự tổ chức thực hiện thiết kế xây dựng công trình.
- Hộ nghèo ở khu vực nông thôn có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1,5 triệu đồng trở xuống.
- Các dự án xây dựng công trình có liên quan đến giao thông đường thủy nội địa phải có phương án đảm bảo

an toàn giao thông trong suốt thời gian thi công.

5. 09 điều kiện để phê duyệt vắc xin COVID-19 đầu tiên ở Việt Nam.

6. Yêu cầu các Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét cho học sinh nghỉ và học online để phòng, chống dịch COVID-19.

7. Ban chỉ đạo phòng chống Covid-19 đề nghị các đơn vị hỗ trợ Hà Nội thực hiện xét nghiệm 40.000 mẫu bệnh phẩm.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

- Thế nào là cưỡng bức lao động, phân biệt đối xử trong lao động?
- Xin cho biết quyền và nghĩa vụ của người lao động
- Hành vi nào bị nghiêm cấm trong lĩnh vực lao động?
- Xin hỏi nguyên tắc giao kết hợp đồng lao động và các hình thức hợp đồng lao động?

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. MỌI HOẠT ĐỘNG TẠI SÂN BAY PHẢI TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH VỀ AN NINH, AN TOÀN HÀNG KHÔNG

Ngày 25/01/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 05/2021/NĐ-CP về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay. Nghị định này quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay tại Việt Nam bao gồm: nguyên tắc và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay; quy hoạch và thực hiện quy hoạch cảng hàng không, sân bay; mở, đóng cảng hàng không, sân bay; cấp giấy chứng nhận đăng ký cảng hàng không, sân bay, giấy chứng nhận khai thác cảng hàng không, sân bay; cấp giấy phép kinh doanh cảng hàng không; quản lý công tác đầu tư xây dựng công trình tại cảng hàng không, sân bay; quản lý hoạt động khai thác tại cảng hàng không, sân bay; hoạt động kinh doanh tại cảng hàng không, sân bay.

Việc khai thác cảng hàng không, sân bay phải đảm bảo các nguyên tắc: bảo đảm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; bảo đảm an ninh, an toàn hàng không. Bảo đảm phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan quản lý nhà nước tại cảng hàng không, sân bay; giữa các cơ quan, đơn vị hàng không dân dụng và quân sự tại sân bay dùng chung dân dụng và quân sự; bảo đảm dây chuyền hoạt động cảng hàng không, sân bay thống nhất, đồng bộ, liên tục, hiệu quả. Bảo đảm chất lượng dịch vụ, cạnh tranh lành mạnh, văn minh, lịch sự, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động hàng không dân dụng tại cảng

hàng không, sân bay; bảo đảm sự phát triển đồng bộ hệ thống cảng hàng không, sân bay phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển giao thông vận tải, quy hoạch cảng hàng không, sân bay, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng, địa phương, xu thế phát triển hàng không dân dụng quốc tế và đáp ứng nhu cầu phát triển vận tải hàng không của Việt Nam; Công trình thuộc kết cấu hạ tầng cảng hàng không, sân bay phải được kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất và bảo trì để đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn thiết kế, tiêu chuẩn khai thác áp dụng, tài liệu khai thác đã được ban hành.

Các hoạt động của tàu bay, phương tiện, thiết bị, người, đồ vật tại sân bay phải tuân thủ các quy định về an ninh, an toàn hàng không, bảo vệ môi trường tại cảng hàng không, sân bay. Phương tiện hoạt động trong khu vực hạn chế tại cảng hàng không, sân bay phải được kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật bảo vệ môi trường. Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết việc kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật bảo vệ môi trường của phương tiện hoạt động trong khu vực hạn chế tại cảng hàng không, sân bay.

Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hàng không tại cảng hàng không, sân bay cung cấp dịch vụ trong phạm vi giấy phép được cấp; được đầu tư xây dựng công trình phục vụ cung cấp dịch vụ theo quy định của pháp luật; ký hợp đồng giao kết theo quy định với doanh nghiệp cảng hàng không. Doanh nghiệp cung cấp dịch

vụ hàng không tại cảng hàng không, sân bay phải có phương án dự phòng để bảo đảm cung cấp dịch vụ liên tục, không làm gián đoạn đến hoạt động hàng không, được phép thực hiện và tự chịu trách nhiệm về việc ngừng cung cấp dịch vụ theo quy định của hợp đồng và phù hợp với quy định của pháp luật. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hàng không tại cảng hàng không, sân bay phải tuân thủ các quy định về bảo đảm an ninh, an toàn hàng không, phòng cháy, chữa cháy, vệ sinh môi trường, giá dịch vụ, bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng dịch vụ...

Nghị định có hiệu lực từ ngày 10/3/2021. Nghị định này làm hết hiệu lực Nghị định 102/2015/NĐ-CP.

2. NHÀ Ở CỦA HỘ GIA ĐÌNH DƯỚI 3 TẦNG CHỦ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐƯỢC TỰ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THIẾT KẾ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

Ngày 26/01/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định 06/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

Theo đó, quản lý chất lượng công trình xây dựng là hoạt động quản lý của các chủ thể tham gia các hoạt động xây dựng theo quy định của Nghị định này và pháp luật khác có liên quan trong quá trình chuẩn bị, thực hiện đầu tư xây dựng công trình và khai thác, sử dụng công trình nhằm đảm bảo chất lượng và an toàn của công trình.

Quản lý thi công xây dựng công trình là hoạt động quản lý của các chủ thể tham gia các hoạt động

xây dựng theo quy định của Nghị định này và pháp luật khác có liên quan để việc thi công xây dựng công trình đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của thiết kế và mục tiêu đề ra. Bảo trì công trình xây dựng là tập hợp các công việc nhằm bảo đảm và duy trì sự làm việc bình thường, an toàn của công trình theo quy định của thiết kế trong quá trình khai thác sử dụng. Nội dung bảo trì công trình xây dựng có thể bao gồm một, một số hoặc toàn bộ các công việc sau: kiểm tra, quan trắc, kiểm định chất lượng, bảo dưỡng và sửa chữa công trình; bổ sung, thay thế hạng mục, thiết bị công trình để việc khai thác sử dụng công trình đảm bảo an toàn nhưng không bao gồm các hoạt động làm thay đổi công năng, quy mô công trình.

Cụ thể, đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân không có tầng hầm, có tổng diện tích sàn xây dựng nhỏ hơn 250 m² hoặc dưới 3 tầng hoặc có chiều cao dưới 12m, chủ đầu tư xây dựng nhà ở riêng lẻ được tự tổ chức thực hiện thiết kế xây dựng công trình.

Đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân dưới 7 tầng hoặc có 01 tầng hầm, trừ các trường hợp trên, việc thiết kế phải được tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật thực hiện.

Đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân từ 07 tầng trở lên hoặc có từ 02 tầng hầm trở lên, hồ sơ thiết kế phải được thẩm tra thiết kế xây dựng về nội dung an toàn công trình trước khi xin cấp giấy phép xây

dựng. Việc thiết kế và thẩm tra thiết kế phải được tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật thực hiện.

Khi phát hiện hạng mục công trình, công trình có dấu hiệu nguy hiểm không đảm bảo an toàn cho việc khai thác, sử dụng thì chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình có trách nhiệm: kiểm tra lại hiện trạng công trình; tổ chức kiểm định chất lượng công trình; quyết định thực hiện các biện pháp khẩn cấp như hạn chế sử dụng công trình, ngừng sử dụng công trình, khoanh vùng nguy hiểm, di chuyển người và tài sản để bảo đảm an toàn nếu công trình có nguy cơ sập đổ; báo cáo ngay với chính quyền địa phương nơi gần nhất; sửa chữa những hư hỏng có nguy cơ làm ảnh hưởng đến an toàn sử dụng, an toàn vận hành của công trình hoặc phá dỡ công trình khi cần thiết.

Mọi công dân đều có quyền thông báo cho chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình, cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc các cơ quan thông tin đại chúng biết khi phát hiện hạng mục công trình, công trình xảy ra sự cố hoặc có dấu hiệu nguy hiểm, không đảm bảo an toàn cho việc khai thác, sử dụng để xử lý kịp thời.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày ký. Nghị định này làm hết hiệu lực Nghị định 46/2015/NĐ-CP.

3. HỘ NGHÈO Ở KHU VỰC NÔNG THÔN CÓ THU NHẬP BÌNH QUÂN ĐẦU NGƯỜI/ THÁNG TỪ 1,5 TRIỆU ĐỒNG TRỞ XUỐNG

Ngày 27/01/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định 07/2021/NĐ-CP quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025

Theo đó, giai đoạn 2022-2025, hộ nghèo ở khu vực nông thôn có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1,5 triệu đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên. Hộ nghèo ở khu vực thành thị có thu nhập bình quân đầu người/tháng là 02 triệu đồng trở xuống và tiêu chí thiếu hụt như trường hợp ở khu vực nông thôn.

Đối với mức chuẩn hộ cận nghèo giai đoạn 2022-2025 ở nông thôn là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1,5 triệu đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản; thành thị là 02 triệu đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản.

Trong đó, các dịch vụ xã hội cơ bản gồm: việc làm; y tế; giáo dục; nhà ở; nước sinh hoạt và vệ sinh; thông tin. Các chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản, gồm: việc làm; người phụ thuộc trong hộ gia đình; dinh dưỡng; bảo hiểm y tế; trình độ giáo dục của người lớn; tình trạng đi học của trẻ em; chất lượng nhà ở; diện tích nhà ở bình quân đầu người; nguồn nước sinh hoạt; nhà tiêu hợp vệ sinh; sử dụng dịch vụ viễn thông; phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin.

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 15/3/2021.

4. CÁC DỰ ÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH CÓ LIÊN QUAN ĐẾN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA PHẢI CÓ PHƯƠNG ÁN ĐẢM BẢO AN TOÀN GIAO THÔNG TRONG SUỐT THỜI GIAN THI CÔNG

Ngày 28/01/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định 08/2021/NĐ-CP quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. Nghị định này quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa, bao gồm: Đầu tư xây dựng, khai thác, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; bảo đảm an toàn, an ninh và bảo vệ môi trường trên đường thủy nội địa, cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu; quản lý hoạt động của phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu; trách nhiệm quản lý nhà nước trong hoạt động đường thủy nội địa.

Theo đó, các trường hợp hạn chế giao thông trên đường thủy nội địa, gồm: có vật chướng ngại trên luồng gây cản trở giao thông; thi công công trình trên luồng, hành lang bảo vệ luồng, vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và vùng nước chưa được tổ chức quản lý nhưng có hoạt động vận tải mà xuất hiện tình huống gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông; công trình trên đường thủy nội địa làm hạn chế chuẩn tắc luồng đã được công bố; hoạt động phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn; hoạt động bảo đảm quốc phòng, an ninh; hoạt động diễn tập, thể thao, lễ hội, vui chơi giải trí, thực tập đào tạo nghề, họp chợ, làng nghề.

Các dự án xây dựng công trình, khu vực hoạt động có liên quan đến giao thông đường thủy nội địa (trên luồng, hành lang bảo vệ luồng, vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và vùng nước chưa được tổ chức quản lý nhưng có hoạt động vận tải) phải có phương án, biện pháp đảm bảo an toàn giao thông trong suốt thời gian thi công công trình, tổ chức hoạt động.

Chủ đầu tư hoặc nhà thầu thi công công trình, tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động có liên quan đến giao thông đường thủy nội địa có trách nhiệm lập và tổ chức thực hiện phương án đảm bảo an toàn giao thông đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

Nội dung của phương án bảo đảm an toàn giao thông gồm: thông tin chung về công trình, dự án đầu tư xây dựng, tổ chức hoạt động; thời gian thi công, xây dựng, tổ chức hoạt động; phương án thi công, tổ chức hoạt động; biện pháp đảm bảo an toàn giao thông; phương án tổ chức và phối hợp thực hiện bảo đảm an toàn giao thông.

Nghị định này làm hết hiệu lực một phần Nghị định 24/2015/NĐ-CP, Quyết định 34/2016/QĐ-TTg.

5. 09 ĐIỀU KIỆN ĐỂ PHÊ DUYỆT VẮC XIN COVID-19 ĐẦU TIÊN Ở VIỆT NAM

Ngày 31/01/2021, Bộ Y tế đã ban hành Quyết định 973/QĐ-BYT về việc phê duyệt có điều kiện vắc xin cho nhu cầu cấp bách trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Vắc xin được phê duyệt có tên

COVID-19 Vaccine AstraZeneca; thành phần hoạt chất, nồng độ/hàm lượng: Mỗi liều (0,5ml) chứa: vắc xin COVID-19 (ChAdOx1-S tái tổ hợp) 5 x 10¹⁰ hạt vi rút (vp); dạng bào chế: dung dịch tiêm; hộp 10 lọ, mỗi lọ chứa 8 liều, mỗi liều 0,5ml hoặc hộp 10 lọ, mỗi lọ chứa 10 liều, mỗi liều 0,5ml; được sản xuất tại các nước: Đức, Ý, Anh.

09 điều kiện để phê duyệt vắc xin COVID-19 Vaccine AstraZeneca gồm: vắc xin COVID-19 Vaccine AstraZeneca được phê duyệt dựa trên dữ liệu an toàn, chất lượng và hiệu quả do Công ty TNHH AstraZeneca Việt Nam (sau đây gọi tắt là AZ) cung cấp cho Bộ Y tế Việt Nam tính đến ngày 28/01/2021 và cam kết của AZ về việc các tài liệu đã cung cấp cho Bộ Y tế Việt Nam cũng đồng thời là tài liệu AZ đã nộp và đánh giá bởi MHRA; AZ có trách nhiệm phản hồi kịp thời các yêu cầu từ Bộ Y tế Việt Nam để bổ sung thêm dữ liệu hoặc các yêu cầu khác có liên quan đến vắc xin COVID-19 Vaccine AstraZeneca và chủ động cung cấp, cập nhật các thông tin mới có liên quan đến vắc xin COVID-19 Vaccine AstraZeneca cho Bộ Y tế Việt Nam trong suốt quá trình phát triển sản phẩm; AZ phải chịu trách nhiệm đảm bảo các điều kiện sản xuất tại cơ sở sản xuất vắc xin COVID-19 Vaccine AstraZeneca nhập khẩu vào Việt Nam và đảm bảo

an toàn, hiệu quả và chất lượng của lô vắc xin COVID-19 Vaccine AstraZeneca nhập khẩu vào Việt Nam; AZ phối hợp với đơn vị phân phối, sử dụng vắc xin COVID-19 Vaccine AstraZeneca triển khai hệ thống cảnh giác được toàn diện đối với vắc xin này tại Việt Nam theo quy định của pháp luật; AZ phải phối hợp với Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo trong việc tiến hành triển khai đánh giá lâm sàng tại Việt Nam về tính an toàn và tính sinh miễn dịch của vắc xin COVID-19 Vaccine AstraZeneca; AZ phải phối hợp với Viện Kiểm định Quốc gia vắc xin và sinh phẩm y tế về xây dựng kế hoạch kiểm định; cung cấp mẫu thử, nguyên vật liệu, hóa chất thử nghiệm và các vấn đề liên quan khác cho việc kiểm định các lô vắc xin COVID-19 Vaccine AstraZeneca trước khi đưa ra sử dụng; AZ phải phối hợp với Cục Y tế dự phòng hướng dẫn việc bảo quản, phân phối và sử dụng vắc xin COVID-19 Vaccine AstraZeneca cho các cơ sở tiêm chủng; AZ phải phối hợp với Bộ Y tế Việt Nam để triển khai quản trị rủi ro đối với vắc xin COVID-19 Vaccine AstraZeneca trong suốt quá trình lưu hành tại Việt Nam; việc sử dụng vắc xin COVID-19 Vaccine AstraZeneca phải theo hướng dẫn của Bộ Y tế Việt Nam.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 31/01/2021.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

6. YÊU CẦU CÁC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XEM XÉT CHO HỌC SINH NGHỈ HỌC VÀ HỌC ONLINE ĐỂ PHÒNG, CHỐNG COVID-19

Ngày 28/01/2021, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Chỉ thị 79/CT-BGDĐT về một số biện pháp

cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 trong các cơ sở giáo dục và đào tạo.

Theo đó, nhằm bảo đảm an toàn, kiểm soát hiệu quả, không để dịch bùng phát trong các cơ sở giáo dục và đào tạo, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu:

Các sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục đại học, các trường cao đẳng sư phạm và trung cấp sư phạm phối hợp với Sở Y tế và các cơ sở y tế địa phương theo dõi chặt chẽ sức khỏe của trẻ em mầm non, học sinh, sinh viên, học viên, giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục trong nhà trường, phát hiện sớm các trường hợp có biểu hiện mắc bệnh, thông báo ngay cho cơ quan y tế để được khám, điều trị kịp thời, kiên quyết không để dịch lây lan trong trường học; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, xử lý nghiêm các vi phạm; thực hiện nghiêm túc các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ sở giáo dục và đào tạo; tăng cường trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường tại trường học như: máy đo thân nhiệt, nước sát khuẩn, xà phòng... duy trì thực hiện vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp theo quy định.

Căn cứ tình hình dịch bệnh tại địa phương, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quyết định việc cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên trong các cơ sở giáo dục thường xuyên nghỉ học; hiệu

trường cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm và trung cấp sư phạm xem xét, quyết định cho sinh viên, học viên nghỉ học và thực hiện việc dạy và học theo hình thức trực tuyến.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 28/01/2021.

7. BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG CHỐNG COVID-19 ĐỀ NGHỊ CÁC ĐƠN VỊ HỖ TRỢ HÀ NỘI THỰC HIỆN XÉT NGHIỆM 40.000 MẪU BỆNH PHẨM

Ngày 01/02/2021 Ban chỉ đạo quốc gia phòng chống dịch bệnh Covid-19 đã ban hành công văn số 770/CV-BCĐ về hỗ trợ Thành phố Hà Nội thực hiện xét nghiệm Covid-19.

Theo đó, Ban chỉ đạo quốc gia phòng chống dịch bệnh Covid-19 đề nghị các đơn vị hỗ trợ Sở Y tế Hà Nội thực hiện xét nghiệm 40.000 mẫu bệnh phẩm trong thời gian từ 01/02 đến 05/02/2021, cụ thể như sau:

Các Trung tâm y tế huyện tiến hành lấy mẫu và điều phối mẫu đến các đơn vị xét nghiệm đã được phân công để được triển khai xét nghiệm. Các đơn vị chủ động liên hệ với Sở Y tế, Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hà Nội để thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng phương pháp Realtime RT-PCR.

Đề nghị Bộ Quốc phòng chỉ đạo các đơn vị: Viện y học dự phòng quân đội, Trung tâm nhiệt đới Việt Nga, Bệnh viện Quân Y 108, Bệnh viện Quân Y 103 hỗ trợ Sở Y tế Hà Nội thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2. Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Cục

Thú Y, Trung tâm chẩn đoán Thú Y trung ương, Chi cục Thú Y vùng 1

cùng hỗ trợ Sở Y tế Hà Nội thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUY CHẾ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG BAN HÀNH KÈM THEO THÔNG TƯ SỐ 15/2020/TT-BGDĐT NGÀY 26 THÁNG 5 NĂM 2020 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nhằm đảm bảo triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Văn bản dự thảo được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và Cổng Thông tin điện tử Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng như gửi văn bản lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để hoàn thiện dự thảo.

Về thành phần Hội đồng thi, văn bản dự thảo yêu cầu: Chủ tịch là Giám đốc sở GDĐT (hoặc là Phó Giám đốc trong trường hợp đặc biệt); các Phó Chủ tịch là Phó Giám đốc sở GDĐT và một số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở GDĐT; các ủy viên là lãnh đạo một số phòng thuộc sở GDĐT, Hiệu trưởng trường phổ thông. Hội đồng thi được bố trí tại mỗi khu vực coi thi, chấm thi, phúc khảo các vật dụng để lưu giữ và bảo quản thiết bị thu, phát thông tin của cán bộ trong thời gian thực hiện

nhiệm vụ tại các khu vực này; các vật dụng này phải được niêm phong và được cán bộ công an quản lý/giám sát.

Văn bản dự thảo cũng nêu rõ đối tượng dự thi phải có bằng tốt nghiệp THCS và không xếp loại học lực kém ở lớp 12; trường hợp không đủ điều kiện dự thi trong các năm trước do xếp loại học lực kém ở lớp 12, phải đăng ký và dự kỳ kiểm tra cuối năm học đối với một số môn học có điểm trung bình dưới 5,0 (năm) điểm, bảo đảm khi lấy điểm bài kiểm tra thay cho điểm trung bình môn học để tính lại điểm trung bình cả năm thì đủ điều kiện dự thi về xếp loại học lực theo quy định.

Bên cạnh đó, đối tượng là thí sinh đã tốt nghiệp THPT, thí sinh đã học xong chương trình THPT nhưng chưa tốt nghiệp THPT ở những năm trước, thí sinh tốt nghiệp Trung cấp tham dự kỳ thi và thí sinh GDTX được bố trí dự thi chung với thí sinh Giáo dục THPT là học sinh lớp 12 trong năm tổ chức thi (gọi tắt là thí sinh lớp 12 Giáo dục THPT)

Về mặt tổ chức thi, mỗi bài thi/môn thi có đề thi chính thức và đề thi dự bị đáp ứng các yêu cầu quy định. Dự thảo cũng đề xuất việc đề thi, đáp án chưa công bố thuộc danh mục bí mật nhà nước độ “Tối mật”. Căn cứ yêu cầu của đề thi, mỗi Tổ ra đề thi có trách nhiệm soạn thảo, thẩm định, tinh chỉnh đề thi, đáp án, hướng dẫn chấm thi. Đối với đề thi

trắc nghiệm, ngân hàng câu hỏi thi được xây dựng theo quy định của Bộ GDĐT.

Dự thảo văn bản cũng yêu cầu “Các túi đề thi phải được bảo quản trong hòm, tủ hoặc két sắt được khóa, niêm phong và bảo vệ liên tục 24 giờ/ngày; chìa khóa do Trưởng ban Vận chuyển và bàn giao đề thi giữ; Trưởng ban Vận chuyển và bàn giao đề thi có thể ủy quyền bằng văn bản cho người phụ trách tổ hoặc nhóm vận chuyển giữ, bàn giao chìa khóa cho các Trưởng Điểm thi. Trường hợp bất khả kháng không thể vận chuyển được bằng hòm, tủ hoặc két sắt được khóa niêm phong thì sở GDĐT cần xây dựng phương án vận chuyển đảm bảo an ninh, an toàn cho đề thi và báo cáo Bộ GDĐT”.

Sau khi kết thúc phần thi, Chủ tịch Hội đồng thi phải áp dụng các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn cho bài thi; phải có Công an và Trưởng hoặc Phó Trưởng ban Thư ký Hội đồng thi trông giữ phòng lưu trữ, bảo quản bài thi liên tục 24 giờ/ngày. Sau khi chấm bài, điểm thi được bảo lưu như sau: Thí sinh dự thi đủ các bài thi/môn thi quy định trong kỳ thi năm trước nhưng chưa tốt nghiệp THPT và không bị kỷ luật hủy kết quả thi thì được bảo lưu điểm thi của các bài thi hoặc các môn thành phần của bài thi tổ hợp đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên trong kỳ thi tổ chức năm tiếp ngay sau đó để xét công nhận tốt nghiệp THPT. Điểm bài thi hoặc điểm các môn thành phần của bài thi tổ hợp chỉ được bảo lưu theo quy định trên nếu các môn thi thành phần của bài thi đó đều đạt trên 1,0 (một) điểm.

Một nội dung quan trọng khác cũng được dự thảo Thông tư quy định là việc cộng điểm khuyến khích cho các thí sinh. Cụ thể: Đối với giải cá nhân: Đạt giải nhất, nhì, ba quốc gia hoặc giải nhất cấp tỉnh hoặc Huy chương Vàng được cộng 2,0 điểm; giải khuyến khích quốc gia hoặc giải nhì cấp tỉnh hoặc Huy chương Bạc được cộng 1,5 điểm; giải ba cấp tỉnh hoặc Huy chương Đồng được cộng 1,0 điểm. Đối với giải đồng đội: Chỉ cộng điểm đối với giải quốc gia; mức điểm khuyến khích được cộng cho các cá nhân trong giải đồng đội được thực hiện như đối với giải cá nhân đã quy định trên. Một thí sinh chỉ được hưởng tối đa một mức cộng điểm của loại giải cao nhất.

Thí sinh vi phạm quy chế thi sẽ bị đình chỉ thi nếu mắc một trong các lỗi sau đây: Đã bị cảnh cáo một lần nhưng trong giờ thi bài thi đó vẫn tiếp tục vi phạm quy chế thi ở mức khiển trách hoặc cảnh cáo; mang vật dụng trái phép theo quy định vào phòng thi/phòng chờ và khi di chuyển giữa phòng thi và phòng chờ; đưa đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận bài giải từ ngoài vào phòng thi; viết, vẽ vào tờ giấy làm bài thi của mình những nội dung không liên quan đến bài thi; có hành động gây gổ, đe dọa những người có trách nhiệm trong kỳ thi hay đe dọa thí sinh khác; không tuân thủ hướng dẫn của cán bộ giám sát di chuyển về phòng chờ và trong thời gian ở phòng chờ. Cán bộ coi thi lập biên bản, thu tang vật (nếu có) và báo cáo Trưởng Điểm thi quyết định hình thức đình chỉ thi. Thí sinh bị đình chỉ

thi năm nào sẽ bị hủy kết quả toàn

bộ các bài thi trong kỳ thi năm đó.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Thế nào là cưỡng bức lao động, phân biệt đối xử trong lao động?

Trả lời: Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 định nghĩa vấn đề này tại Điều 3 như sau:

1. Cưỡng bức lao động là việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc các thủ đoạn khác để ép buộc người lao động phải làm việc trái ý muốn của họ.

2. Phân biệt đối xử trong lao động là hành vi phân biệt, loại trừ hoặc ưu tiên dựa trên chủng tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia hoặc nguồn gốc xã hội, dân tộc, giới tính, độ tuổi, tình trạng thai sản, tình trạng hôn nhân, tôn giáo, tín ngưỡng, chính kiến, khuyết tật, trách nhiệm gia đình hoặc trên cơ sở tình trạng nhiễm HIV hoặc vì lý do thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn, tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp có tác động làm ảnh hưởng đến bình đẳng về cơ hội việc làm hoặc nghề nghiệp.

Việc phân biệt, loại trừ hoặc ưu tiên xuất phát từ yêu cầu đặc thù của công việc và các hành vi duy trì, bảo vệ việc làm cho người lao động dễ bị tổn thương thì không bị xem là phân biệt đối xử.

2. Hỏi: Xin cho biết quyền và nghĩa vụ của người lao động?

Trả lời: Điều 5, Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 quy định

quyền và nghĩa vụ của người lao động như sau:

1. Người lao động có các quyền sau đây:

a) Làm việc; tự do lựa chọn việc làm, nơi làm việc, nghề nghiệp, học nghề, nâng cao trình độ nghề nghiệp; không bị phân biệt đối xử, cưỡng bức lao động, quấy rối tình dục tại nơi làm việc;

b) Hưởng lương phù hợp với trình độ, kỹ năng nghề trên cơ sở thỏa thuận với người sử dụng lao động; được bảo hộ lao động, làm việc trong điều kiện bảo đảm về an toàn, vệ sinh lao động; nghỉ theo chế độ, nghỉ hằng năm có hưởng lương và được hưởng phúc lợi tập thể;

c) Thành lập, gia nhập, hoạt động trong tổ chức đại diện người lao động, tổ chức nghề nghiệp và tổ chức khác theo quy định của pháp luật; yêu cầu và tham gia đối thoại, thực hiện quy chế dân chủ, thương lượng tập thể với người sử dụng lao động và được tham vấn tại nơi làm việc để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của mình; tham gia quản lý theo nội quy của người sử dụng lao động;

d) Từ chối làm việc nếu có nguy cơ rõ ràng đe dọa trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe trong quá trình thực hiện công việc;

đ) Đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động;

e) Đình công;

g) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Người lao động có các nghĩa vụ sau đây:

a) Thực hiện hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể và thỏa thuận hợp pháp khác;

b) Chấp hành kỷ luật lao động, nội quy lao động; tuân theo sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động;

c) Thực hiện quy định của pháp luật về lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và an toàn, vệ sinh lao động.

3. Hỏi: *Hành vi nào bị nghiêm cấm trong lĩnh vực lao động?*

Trả lời: Điều 8, Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 quy định các hành vi bị nghiêm cấm trong lĩnh vực lao động gồm:

1. Phân biệt đối xử trong lao động.

2. Ngược đãi người lao động, cưỡng bức lao động.

3. Quấy rối tình dục tại nơi làm việc.

4. Lợi dụng danh nghĩa dạy nghề, tập nghề để trục lợi, bóc lột sức lao động hoặc lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc người học nghề, người tập nghề vào hoạt động trái pháp luật.

5. Sử dụng lao động chưa qua đào tạo hoặc chưa có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia đối với nghề, công việc phải sử dụng lao động đã được đào tạo hoặc phải có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia.

6. Lôi kéo, dụ dỗ, hứa hẹn, quảng cáo gian dối hoặc thủ đoạn khác để lừa gạt người lao động hoặc để tuyển dụng người lao động với mục đích mua bán người, bóc lột, cưỡng bức lao động hoặc lợi dụng dịch vụ việc làm, hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng để thực hiện hành vi trái pháp luật.

7. Sử dụng lao động chưa thành niên trái pháp luật.

4. Hỏi: *Xin hỏi nguyên tắc giao kết hợp đồng lao động và các hình thức hợp đồng lao động?*

Trả lời:

1. Điều 15 Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 quy định nguyên tắc giao kết hợp đồng lao động như sau:

- Tự nguyện, bình đẳng, thiện chí, hợp tác và trung thực.

- Tự do giao kết hợp đồng lao động nhưng không được trái pháp luật, thỏa ước lao động tập thể và đạo đức xã hội.

2. Hình thức hợp đồng lao động được quy định tại Điều 14 Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 như sau:

- Hợp đồng lao động phải được giao kết bằng văn bản và được làm thành 02 bản, người lao động giữ 01 bản, người sử dụng lao động giữ 01 bản, trừ trường hợp hợp đồng lao động được giao kết thông qua phương tiện điện tử, dưới hình thức thông điệp dữ liệu theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

- Hợp đồng lao động được giao kết thông qua phương tiện điện tử dưới hình thức thông điệp dữ liệu theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử có giá trị như hợp đồng lao động bằng văn bản.

- Hai bên có thể giao kết hợp đồng lao động bằng lời nói đối với hợp đồng có thời hạn dưới 01 tháng, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 18, điểm a khoản 1 Điều 145 và khoản 1 Điều 162 của Bộ luật này./.